TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **TP. CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ *Cờ Đỏ, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 91/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08-4-2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thành V.

(Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 80 do Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 29 tháng 6 năm 2018).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Nguyễn Thành V thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thanh N, sinh ngày 24-01-2011 và Nguyễn Thiên N, sinh năm 28-02-2016. Anh V đồng ý giao

các con cho chị T nuôi dưỡng giáo dục đến trưởng thành, chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh V được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

Về chia tài sản: Anh, chị xác định không có.

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh, chị xác định không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị T đã nộp theo biên lai thu 001457 ngày 21 tháng 3 năm 2019. Chị T được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Cần Thơ

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn